

**UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
SỞ LAO ĐỘNG  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Số: 372 / SLĐT BXH-NCC  
V/v Báo cáo tổng kết 5 năm thi hành  
Pháp lệnh ưu đãi người có công.

Bình Phước, ngày 27 tháng 3 năm 2018

Kính gửi : Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã.

Thực hiện Quyết định số 316/QĐ-LĐT BXH ngày 22/3/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Ban hành kế hoạch tổng kết 05 năm thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

Để đánh giá toàn diện 5 năm thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (2013-2017), làm căn cứ đóng góp ý kiến xây dựng và sửa đổi Pháp lệnh thay thế Pháp lệnh ưu đãi người có công.

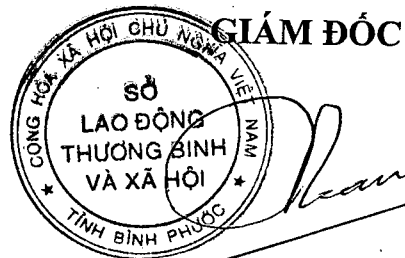
Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã thực hiện việc tổng kết 5 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công (từ năm 2013 -2017) và báo cáo về Sở bằng văn bản để Sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Rất mong Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã triển khai thực hiện việc tổng kết theo đúng hướng dẫn của Kế hoạch đính kèm Quyết định số 316/QĐ-BĐTBXH và báo cáo về Sở trước ngày 10/4/2018.

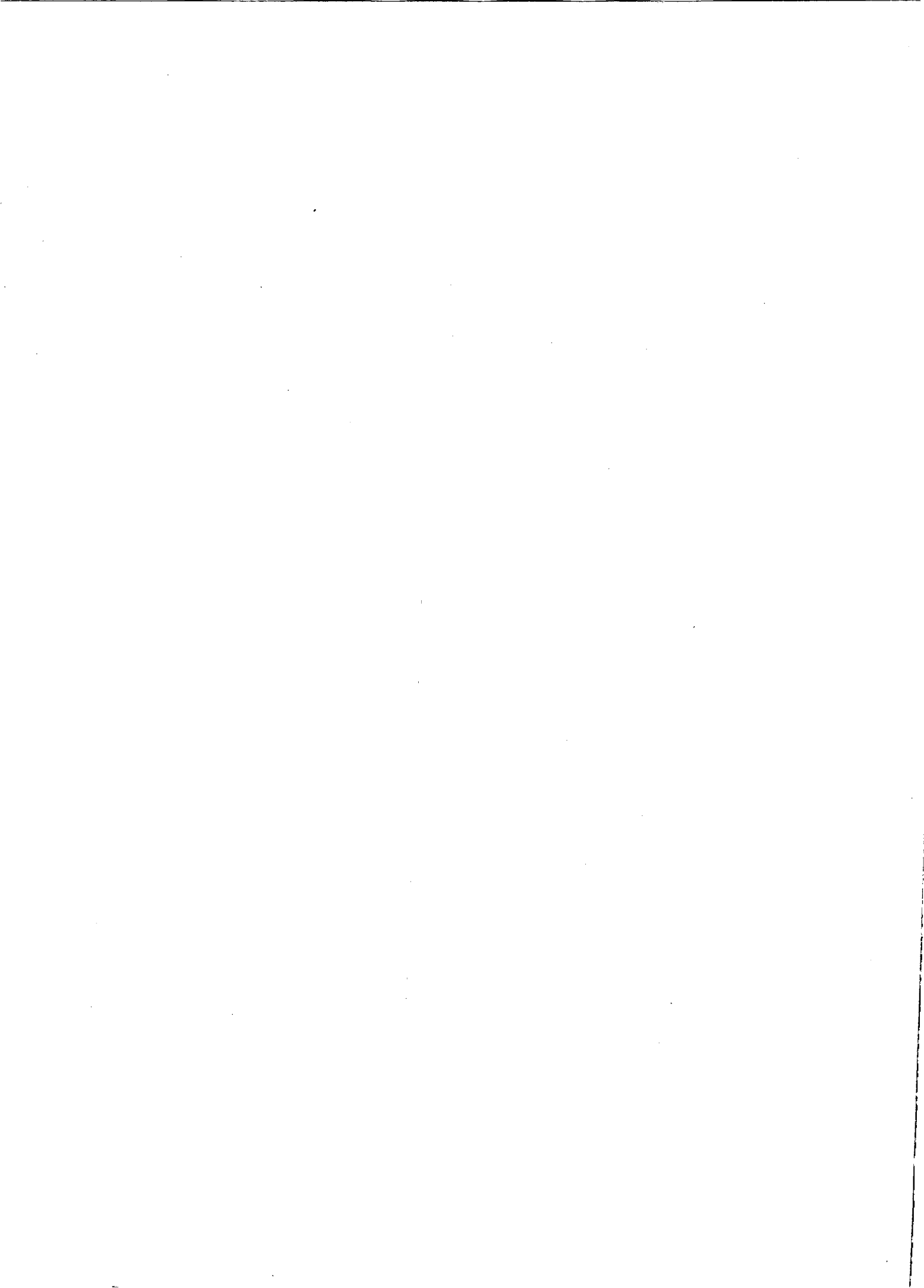
(Đính kèm Quyết định số 316/QĐ-LĐT BXH ngày 22/3/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng NCC;
- Lưu VT (Linh 12).



*Võ Văn Mãng*



Chợ NCC, chưa liên

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 316 /QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành kế hoạch tổng kết 05 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng**

SỞ LĐ.TBXH-T.BÌNH PHƯỚC	
<b>ĐẾN</b>	Số.....129
	Ngày.....16/3/2018
Chuyển.....	

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Ban Bí thư về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác chăm sóc người có công với cách mạng, thiết thực kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Cục trưởng Cục Người có công,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng kết 05 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Người có công, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /f

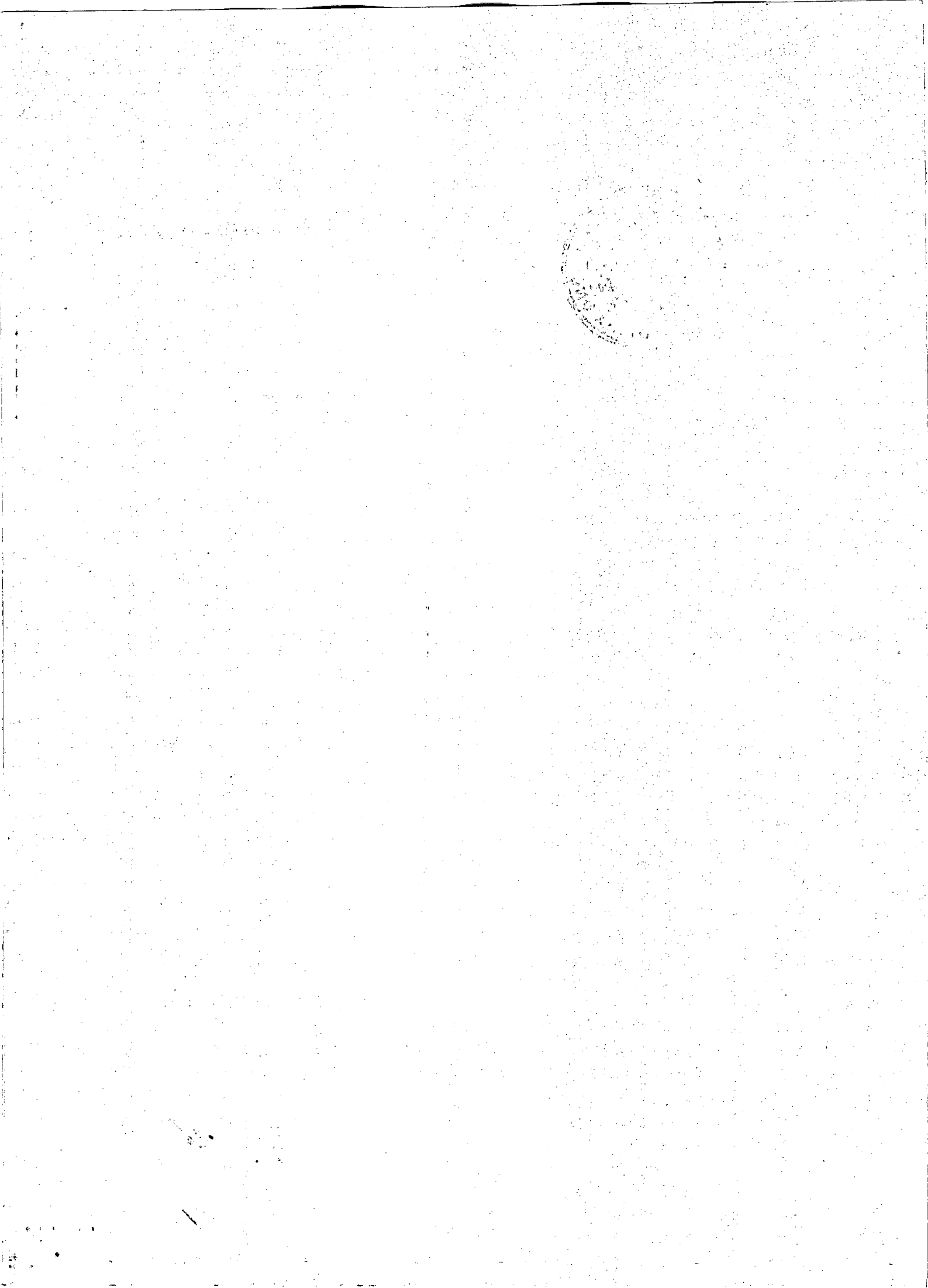
**Nơi nhận:**

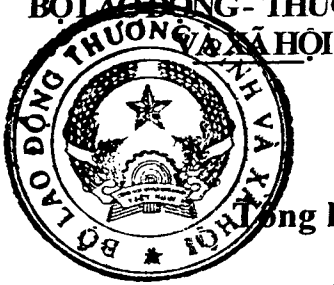
- Như Điều 3 (để thi hành);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTg Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Văn phòng Quốc hội (để phối hợp);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Lưu: VT, Cục NCC.

**BỘ TRƯỞNG**



**Đào Ngọc Dung**



**KẾ HOẠCH**

**Tổng kết 05 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi  
người có công với cách mạng**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 316/QĐ-LĐTBXH  
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Ban Bí thư về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch tổng kết 05 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, gồm các nội dung sau đây:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

Đánh giá toàn diện 5 năm thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (2013 - 2017) từ cấp cơ sở trở lên làm căn cứ xây dựng Pháp lệnh thay thế Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

**2. Yêu cầu**

- Tập trung đánh giá những hạn chế, bất cập về nội dung của Pháp lệnh, các văn bản hướng dẫn và việc tổ chức thực hiện Pháp lệnh trong những năm qua. Mỗi đánh giá cần cụ thể, chỉ rõ quy định nào, bất cập là gì, kiến nghị hướng sửa đổi (nếu có)...; không đánh giá chung chung, hình thức; tránh đi sâu báo cáo thành tích;

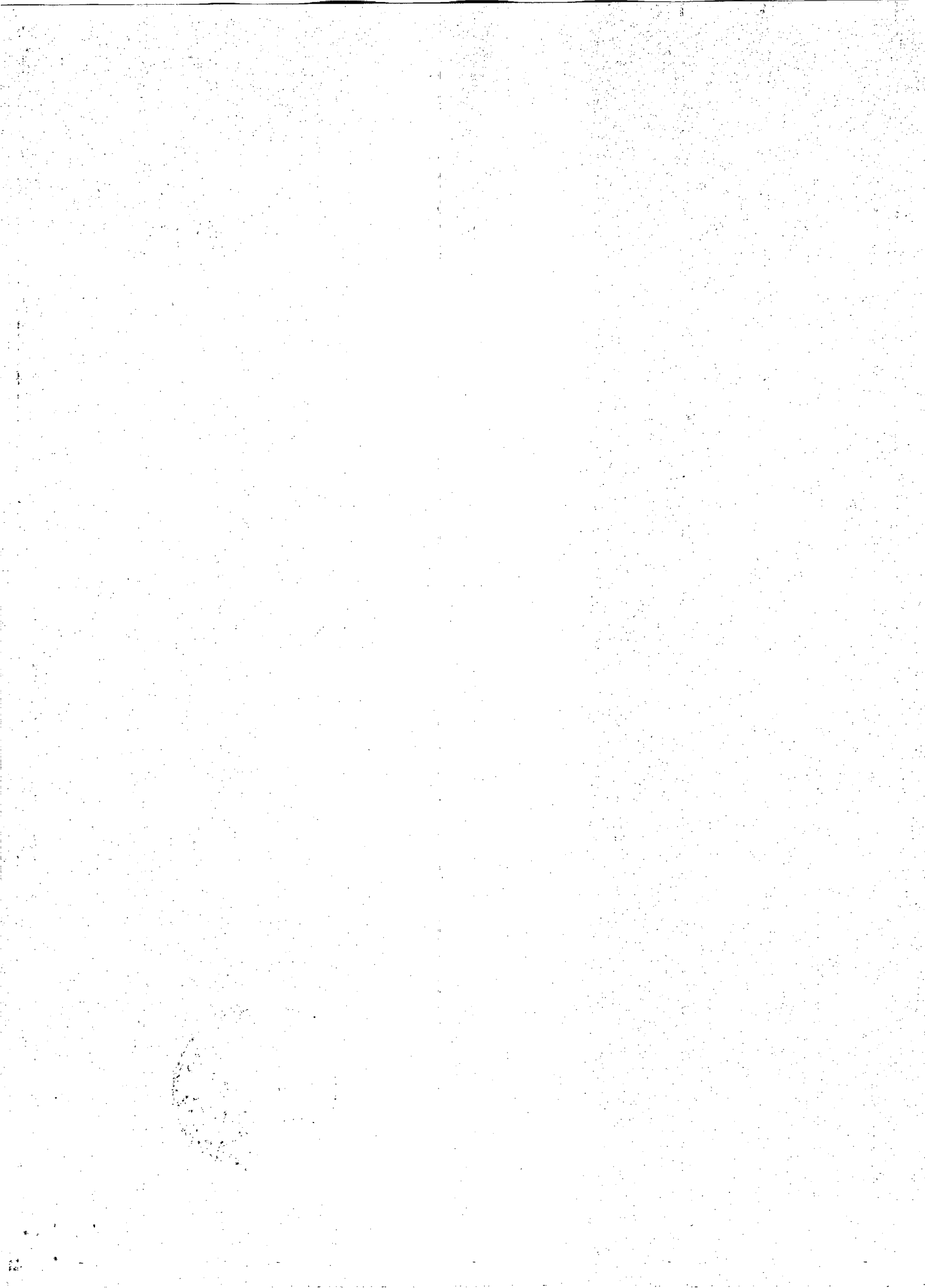
- Việc tổ chức tổng kết phải được tiến hành nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm. Đảm bảo dân chủ, khách quan và toàn diện trên phạm vi toàn quốc theo đúng nội dung, mục đích, tiến độ đề ra;

- Nội dung tổng kết phải bám sát những quy định của Pháp lệnh; phản ánh đúng tình hình thực tế; phân tích, đánh giá kèm theo số liệu cụ thể;

- Phân công nhiệm vụ hợp lý, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo có sự phối hợp của các cơ quan liên quan trong việc thực hiện các nội dung tổng kết.

**II. NỘI DUNG TỔNG KẾT**

1. Đánh giá kết quả đạt được trong việc thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (được sửa đổi, bổ sung năm 2012), trong đó



tập trung vào các nội dung: tình hình triển khai thực hiện Pháp lệnh, các văn bản hướng dẫn từ Trung ương đến địa phương (công tác tuyên truyền, phổ biến; công tác xã hội hóa chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; công tác thanh tra, kiểm tra; công tác bố trí nguồn nhân lực thực hiện...), tác động của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng đến sự phát triển, ổn định tình hình chính trị, kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Đánh giá toàn diện các quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, từ những quy định chung; về phạm vi điều chỉnh và đối tượng điều chỉnh; đến các chế định, quy định cụ thể... Thông qua đó, nêu rõ những bất cập, hạn chế của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, đồng thời, phân tích rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan của những hạn chế, bất cập; xác định những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn thi hành Pháp lệnh cần phải điều chỉnh.

3. Rà soát, đánh giá về mối quan hệ giữa quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng với quy định của Hiến pháp năm 2013, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự, Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo,... để điều chỉnh phù hợp, đồng bộ khi xây dựng Pháp lệnh thay thế.

4. Đề xuất, kiến nghị hướng sửa đổi nhằm hoàn thiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

5. Xem xét, đề xuất khen thưởng đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

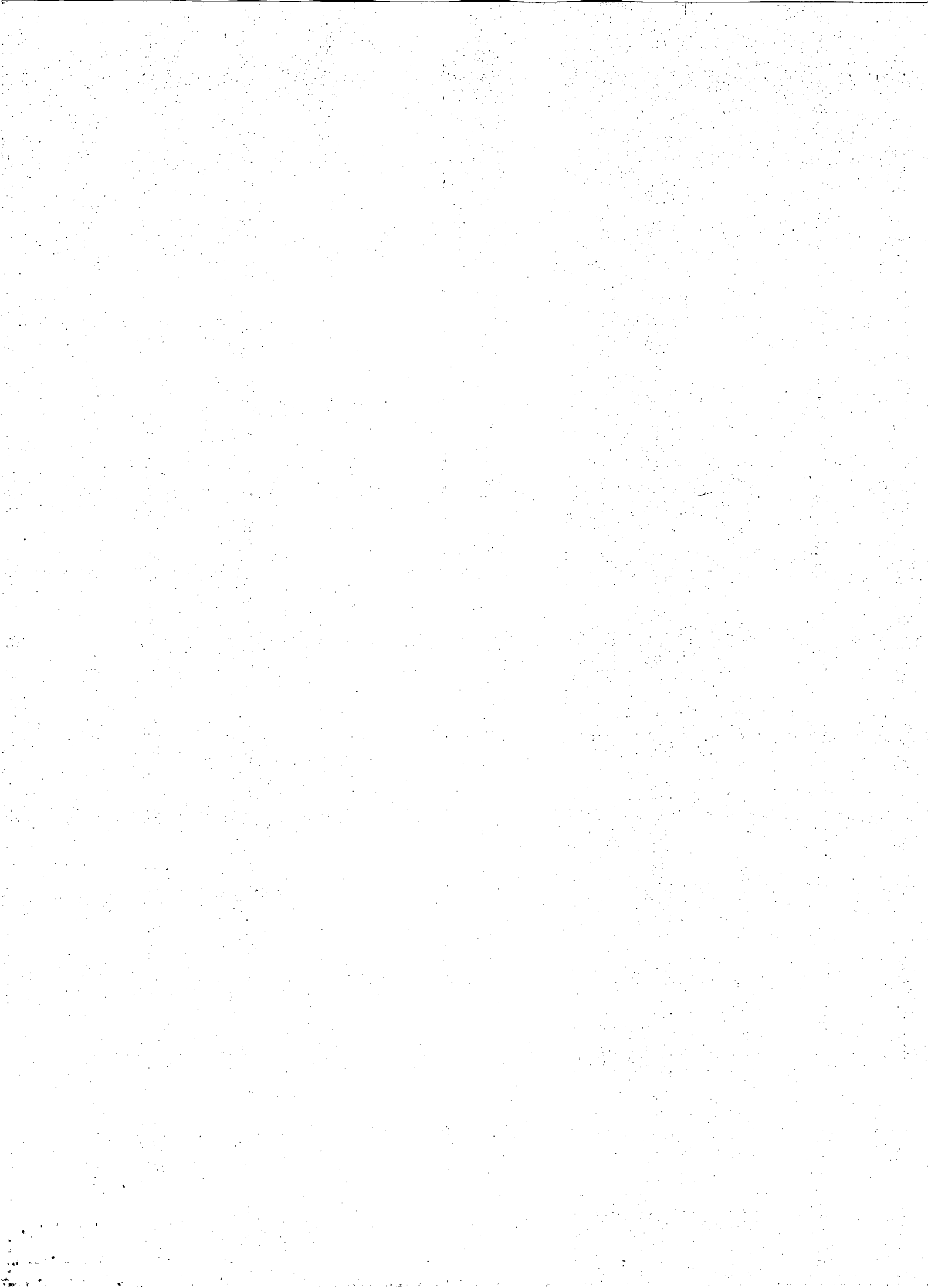
### III. HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Cấp xã: xây dựng báo cáo tổng kết (mời cấp ủy, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội đóng góp, hoàn chỉnh) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Cấp huyện: tổng hợp báo cáo của cấp xã; tùy điều kiện của địa phương có thể tổ chức hội nghị tổng kết, hoặc tổ chức họp tổng kết, mời các ban, ngành, đoàn thể có liên quan và đại diện Ban chỉ đạo tổng kết Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng cấp tỉnh tham dự. Lập báo cáo gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Cấp tỉnh: tổng hợp báo cáo của cấp huyện; tổ chức hội nghị tổng kết, mời các ban, ngành, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có liên quan. Lập báo cáo gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Đề nghị Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính tổng hợp số liệu, xây dựng





báo cáo tổng kết và phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức hội nghị tổng kết toàn quốc.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đối với các Bộ, ngành ở Trung ương**

###### *a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*

- Hướng dẫn, đôn đốc hoạt động tổng kết thi hành Pháp lệnh ở các Bộ, ngành và địa phương về nội dung tổng kết, đánh giá nhằm bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện cũng như bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu của việc tổng kết.

- Chủ trì tổng hợp kết quả tổng kết của các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng Báo cáo phục vụ hội nghị tổng kết; xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị tổng kết toàn quốc về thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

- Giao Cục Người có công phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ giúp Lãnh đạo Bộ thực hiện các nội dung nêu trên.

###### *b) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an*

Đề nghị Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì việc tổng kết 05 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng trong phạm vi do ngành mình quản lý theo các nội dung nêu tại phần II của Kế hoạch này, trong đó tập trung vào một số nội dung:

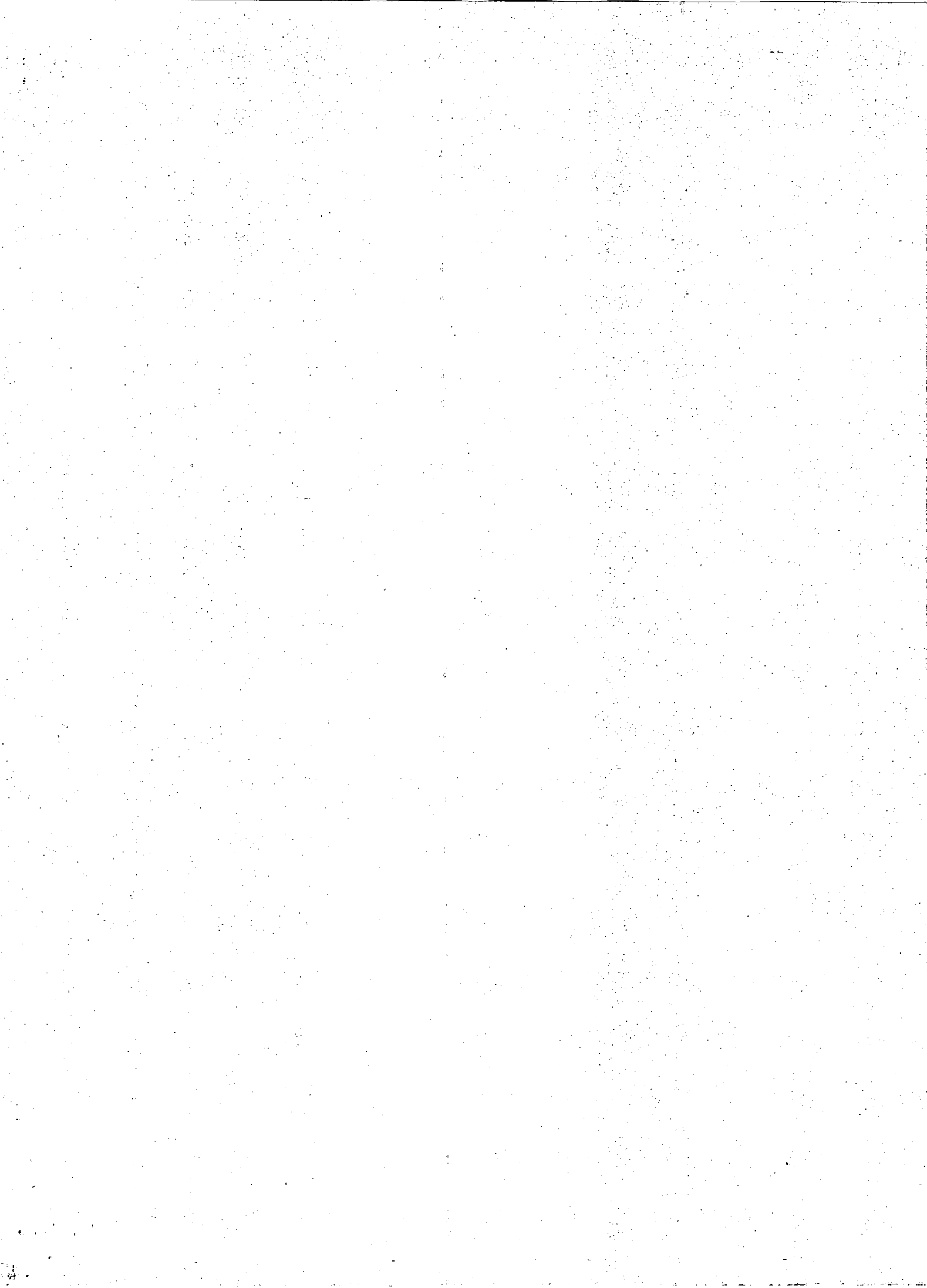
- Tình hình xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

- Đánh giá những kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện và phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác ưu đãi người có công;

- Đánh giá các quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và sự đồng bộ giữa các quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng với các đạo luật liên quan.

###### *c) Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ*

Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ tổng kết 05 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng trong phạm vi do ngành mình quản lý theo các nội dung nêu tại phần II của Kế hoạch này, trong đó tập trung vào một số nội dung:



- Tình hình thực hiện ưu đãi trong giáo dục, đào tạo, tình hình hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng;

- Đánh giá sự đồng bộ giữa các quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng với các luật liên quan về ưu đãi trong giáo dục, đào tạo và hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng;

- Đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, bất cập, nguyên nhân trong thực hiện và phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác ưu đãi người có công thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý;

#### *d) Bộ Y tế*

Đề nghị Bộ Y tế tổng kết 05 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng đối với những nội dung nêu tại Phần II của Kế hoạch, trong đó tập trung vào một số nội dung:

- Tình hình thực hiện Bảo hiểm y tế và chăm sóc sức khỏe đối với người có công với cách mạng và thân nhân;

- Công tác khám, giám định đối với thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và thân nhân người có công;

- Đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, bất cập, nguyên nhân trong thực hiện và phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác ưu đãi người có công thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý.

#### *đ) Bộ Tài chính*

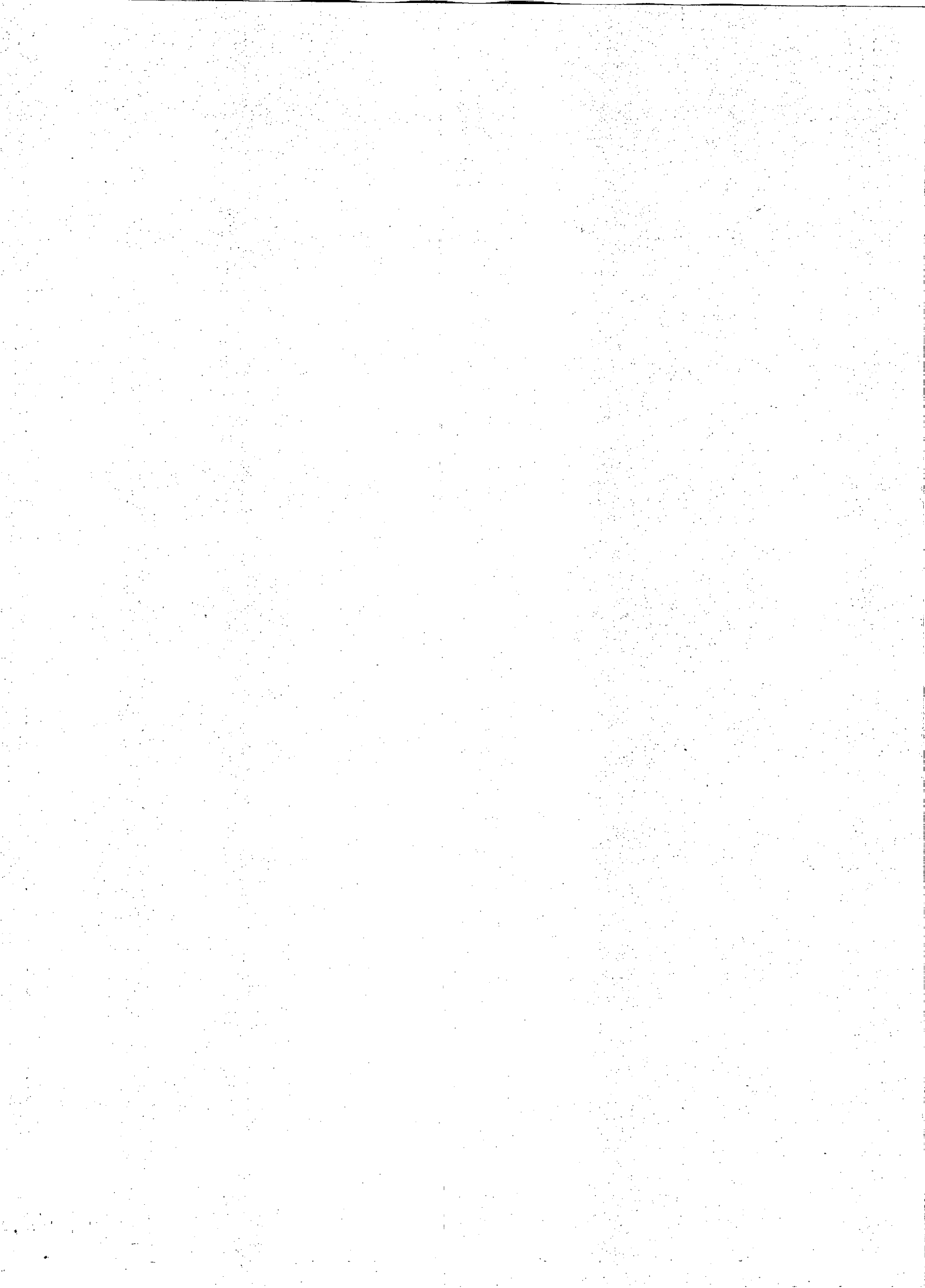
Đề nghị Bộ Tài chính tổng kết 05 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng đối với những nội dung nêu tại Phần II của Kế hoạch, trong đó tập trung vào một số nội dung:

- Tình hình thực hiện, hướng dẫn sử dụng ngân sách thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

- Công tác tổ chức thực hiện miễn, giảm thuế đối với người có công với cách mạng và hỗ trợ cơ sở vật chất, nguồn vốn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trường, lớp dạy nghề cho thương binh, bệnh binh;

- Đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, bất cập, nguyên nhân trong thực hiện và phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác ưu đãi người có công thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý.

## **2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**



Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ tổng kết 05 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương đối với những nội dung nêu tại Phần II của Kế hoạch này.

### **3. Về việc lấy số liệu và gửi báo cáo tổng kết**

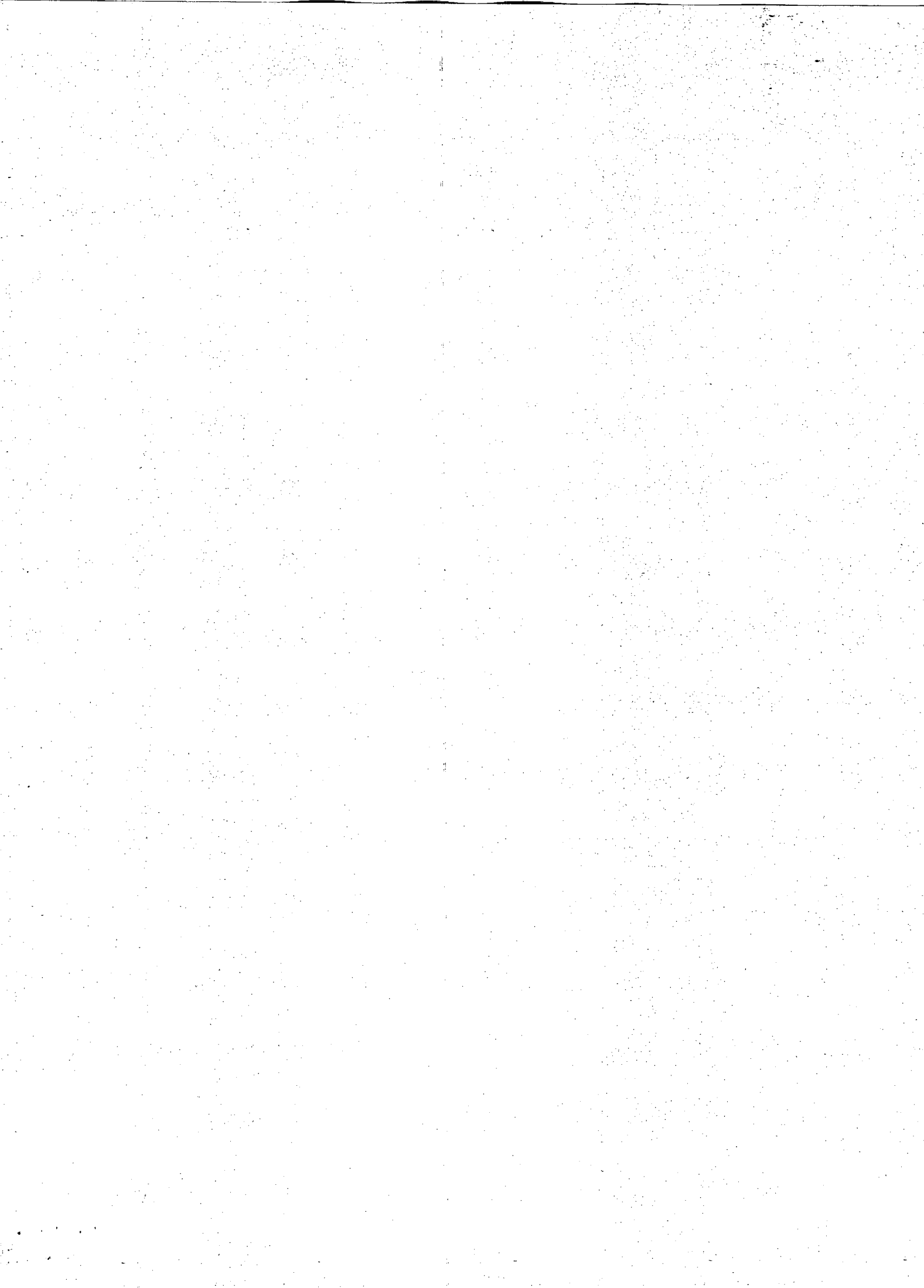
a) Đề nghị các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lấy số liệu phục vụ tổng kết 05 năm thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng tính từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/12/2017.

b) Các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động thực hiện việc tổng kết và gửi Báo cáo bằng văn bản về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Người có công) trước ngày 14/4/2018 (gửi kèm theo file điện tử về địa chỉ: [info@nguoiicocong.gov.vn](mailto:info@nguoiicocong.gov.vn)).

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện tổng kết của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được bảo đảm từ kinh phí của Bộ, ngành, địa phương mình.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện tổng kết đối với các hoạt động thuộc trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ./f



*Mẫu Báo cáo Tổng kết 05 năm thi hành  
Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng*

**CƠ QUAN XÂY DỰNG BÁO CÁO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 05 năm thi hành  
Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng**

**I. Tình hình triển khai thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng**

1. Việc ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thi hành Pháp lệnh

2. Việc ban hành văn bản hướng dẫn thi hành Luật (*Các Bộ, ngành có chức năng xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành Pháp lệnh báo cáo nội dung này*)

- Tình hình, kết quả ban hành văn bản được phân công chủ trì hoặc phối hợp xây dựng;

- Đánh giá tính kịp thời, đầy đủ; tính thống nhất, đồng bộ và tính khả thi của các văn bản hướng dẫn thi hành Luật

**II. Thực hiện quản lý nhà nước về công tác ưu đãi người có công**

1. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ưu đãi người có công

- Việc bố trí đơn vị, bộ phận thực hiện công tác bồi thường.

- Số lượng công chức (chuyên trách hoặc kiêm nhiệm) làm công tác ưu đãi người có công.

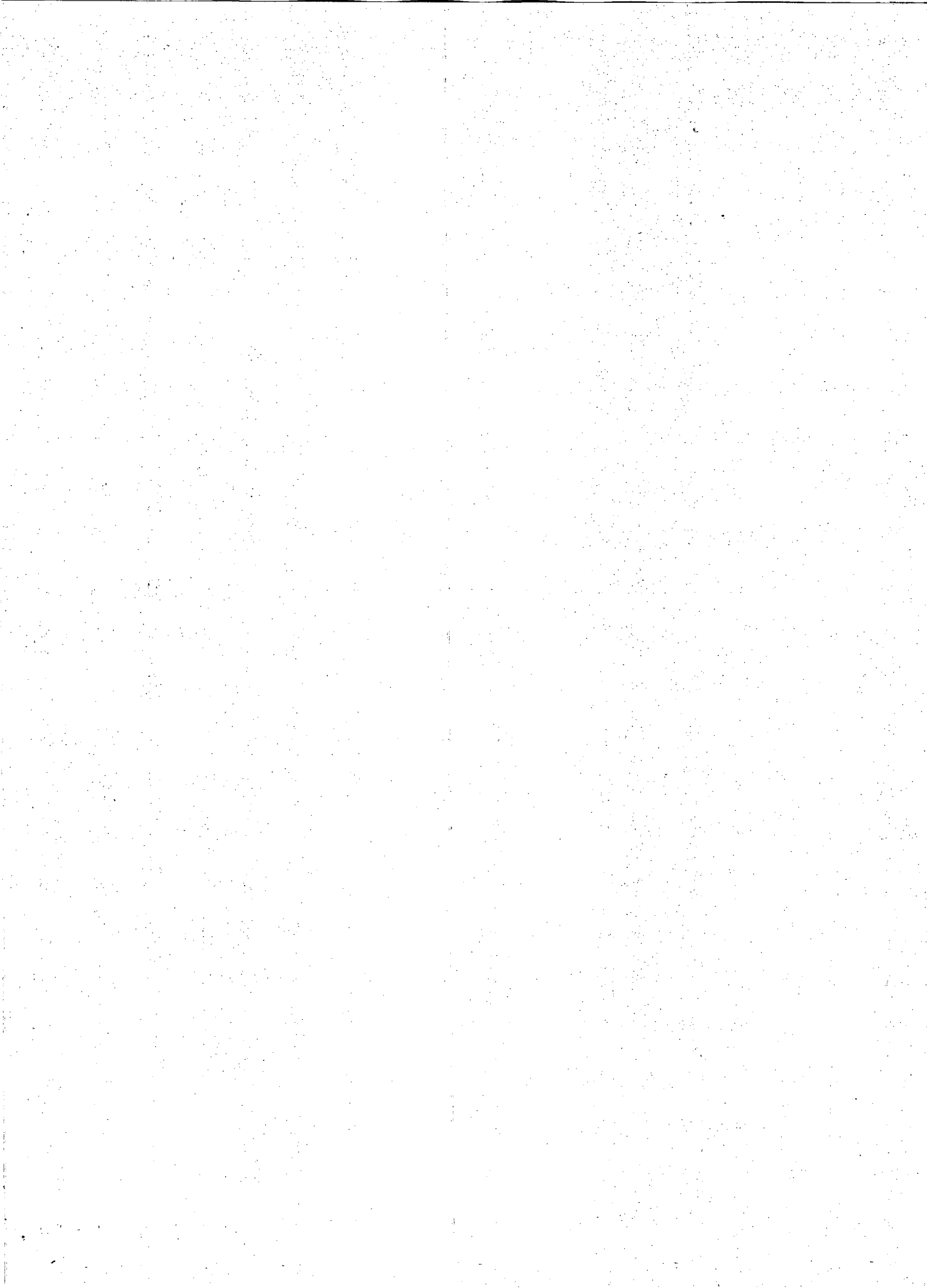
- Đánh giá về tính phù hợp của tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện công tác ưu đãi người có công.

2. Công tác phổ biến; giáo dục Luật TNBTCNN

- Số lượng hội nghị và các hình thức phổ biến, tuyên truyền đã được áp dụng, triển khai; số lượng người được phổ biến, tuyên truyền;

- Đánh giá tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động phổ biến, tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân.

3. Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và nghiệp vụ thực hiện chính sách ưu đãi người có công





- Số lượng các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đã tổ chức.
- Số lượng công chức làm công tác ưu đãi người có công tham gia tập huấn.
- Đánh giá tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của công tác tập huấn, bồi dưỡng.

#### 4. Công tác hướng dẫn nghiệp vụ ưu đãi người có công

Số lượng vụ việc đã hướng dẫn nghiệp vụ ưu đãi người có công.

#### 5. Tình hình tuân thủ pháp luật về ưu đãi người có công

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng và áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

#### 8. Công tác phối hợp quản lý nhà nước về ưu đãi người có công

### III. Đánh giá nội dung Pháp lệnh

#### 1. Ưu điểm

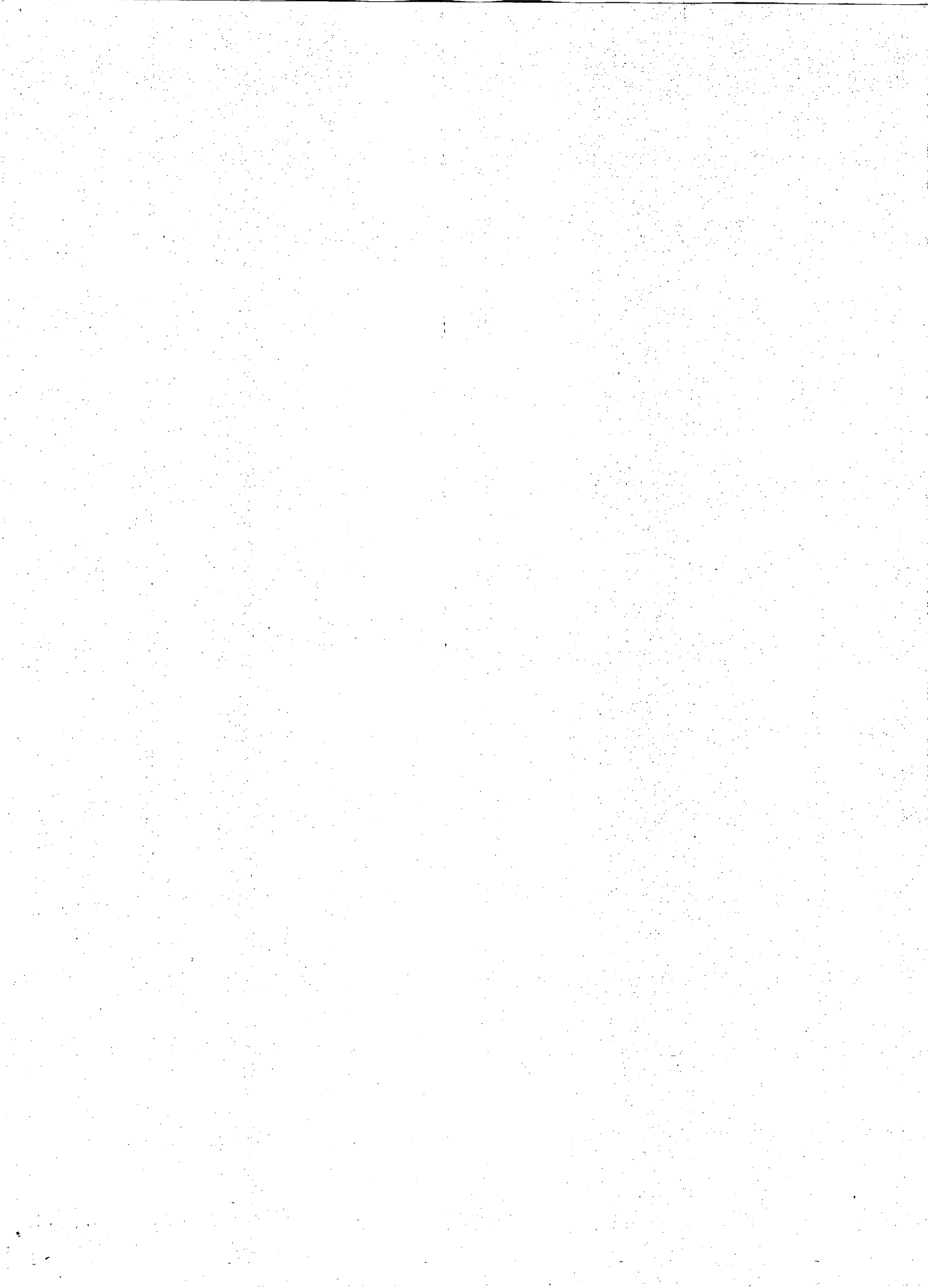
#### 2. Hạn chế, bất cập

Phần này phải nêu cụ quy định nào (điều khoản nào), vướng mắc là gì.

Những quy định còn chưa đồng bộ, thống nhất trong Pháp lệnh với hệ thống Pháp luật, đặc biệt là với một số ngành luật như: Luật dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo...

#### 3. Đề xuất.

Các đề xuất phải cụ thể: bổ sung, sửa đổi như thế nào. Ngoài ra cần nghiên cứu để đề xuất bổ sung thêm những nội dung mới cho phù hợp với tình hình thực tiễn.



**Biểu mẫu số liệu gửi kèm đối với**  
**Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**  
*Biểu mẫu kèm theo Công văn số 316 /LĐTBXH-NCC ngày 22/3/2018*  
*của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*

**Biểu 1: Số liệu người có công đang hưởng chế độ**  
*(Tính đến ngày 31/12/2017)*

TT	Đối tượng	Tổng số	Ghi chú
1.	Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945		
2.	Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945		
3.	.....		

**Biểu 2: Số liệu người có công đang hưởng trợ cấp**  
*(Tính đến ngày 31/12/2017)*

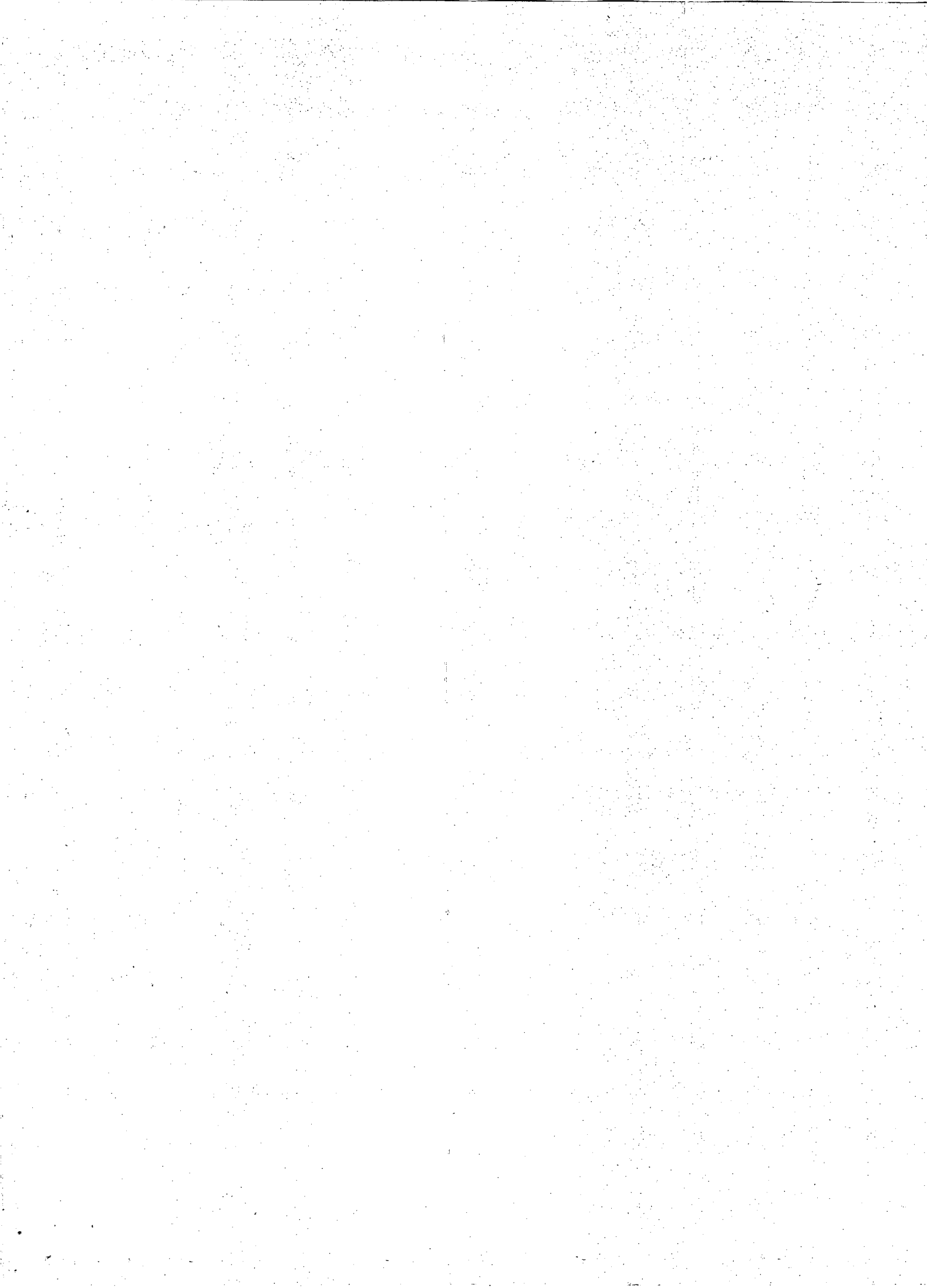
TT	Đối tượng	Tổng số	Ghi chú
1.	Thân nhân liệt sĩ: - Thân nhân 01 liệt sĩ - Thân nhân 02 liệt sĩ - Thân nhân 03 liệt sĩ - Thân nhân 04 liệt sĩ trở lên		
2.	Vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác		
3.	Thân nhân hưởng tuất từ trần		
4.	Người thờ cúng liệt sĩ		
5.	Thân nhân hưởng BHYT		

**Biểu 3: Số liệu người có công đã xác nhận**  
*(Tính từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/12/2017)*

TT	Đối tượng	Tổng số	Ghi chú
1.	Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945		
2.	Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945		
3.	.....		

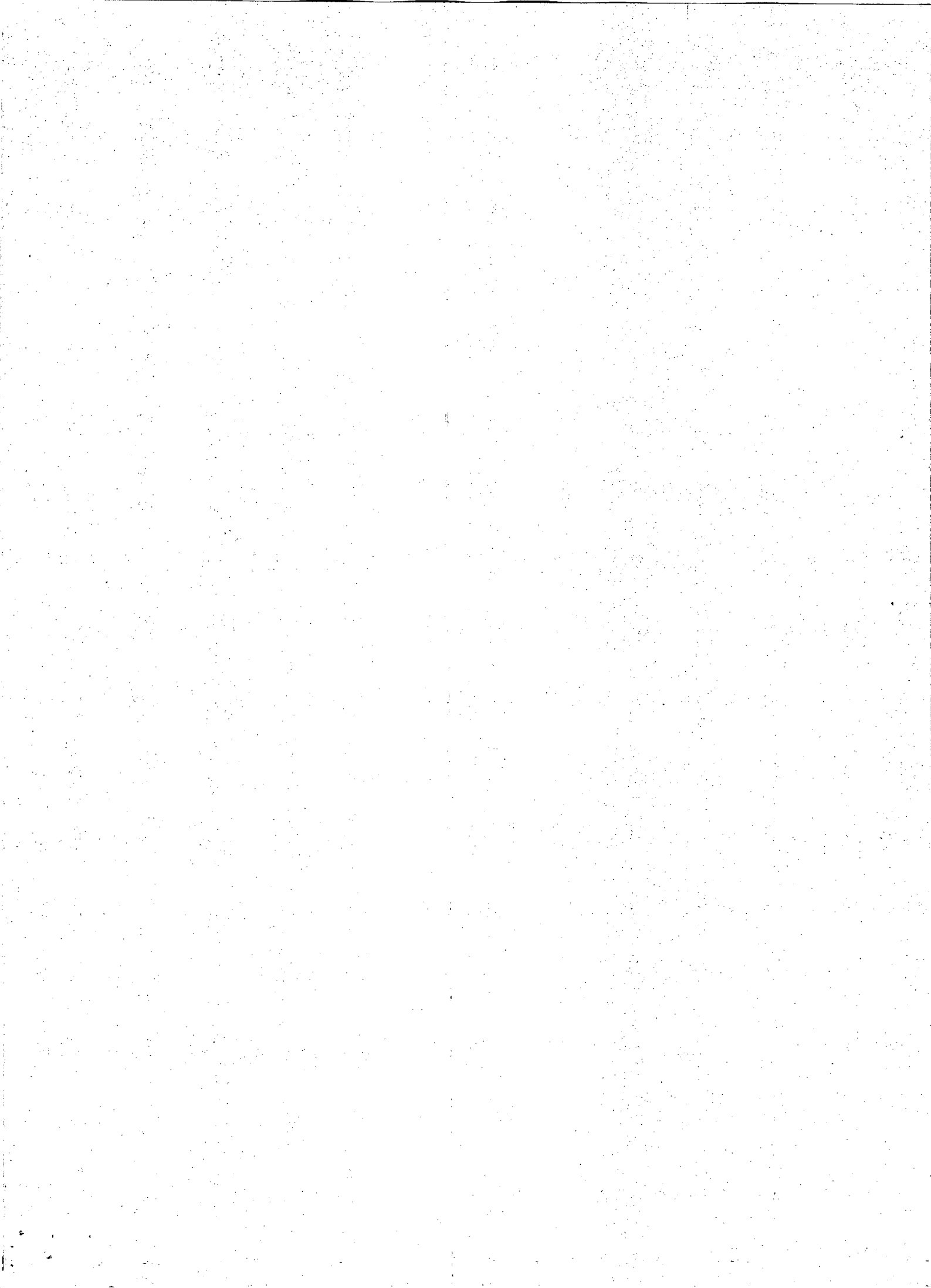
**Biểu số 4: Số liệu người có công và thân nhân đang hưởng ưu đãi trong giáo dục đào tạo**  
*(Tính đến ngày 31/12/2017)*

TT	Đối tượng	Tổng số	Ghi chú
1.	Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945		
2.	Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945		
3.	Con liệt sĩ		
4.	Con thương binh		
5.	.....		



**Biểu số 5: Số liệu người có công và thân nhân đang hưởng ưu đãi được cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình**  
(Tính đến ngày 31/12/2017)

TT	Đối tượng	Thương binh	Bệnh binh	Số tiền	Ghi chú
	Loại dụng cụ chỉnh hình được cấp tiền để mua				
1.	Tay giả				
2.	Máng nhựa tay				
3.	Chân giả				
4.	Máng nhựa chân				
5.	Giày hoặc dép chỉnh hình				
6.	Nẹp đùi, nẹp cẳng chân				
7.	Áo chỉnh hình				
8.	Nạng				
9.	Máy trợ thính				
10.	Mắt giả				
11.	Răng giả				
12.	Đồ dùng phục vụ sinh hoạt				
<b>Tổng số</b>					
<b>Cấp xe lăn, xe lắc hoặc phương tiện thay thế bằng mức tiền cấp mua xe lăn, xe lắc</b>					
TT	Đối tượng	Số lượng	Số tiền	Ghi chú	
1.	Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945				
2.	Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945				
3.	Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng				
4.	Bà mẹ Việt Nam anh hùng				
5.	Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến				
6.	Thương binh				
7.	Bệnh binh				
8.	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học				
9.	Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày				
10.	Người có công giúp đỡ cách mạng được tặng Kỷ niệm chương "Tổ quốc ghi công" hoặc Bằng "có công với nước"				
<b>Tổng số</b>					
<b>Cấp cho con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học</b>					
TT	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	Số lượng	Số tiền	Ghi chú	
1.	Xe lăn				
2.	Kính râm, gậy dò đường				
<b>Tổng số</b>					



**Biểu mẫu số liệu gửi kèm đối với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an**  
*Biểu mẫu kèm theo Công văn số 316 /LĐTBXH-NCC ngày 22/3/2018*  
*của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*

**Biểu 1: Số liệu người có công đã xác nhận**

TT	Đối tượng	Tổng số	Ghi chú
1.	Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945		
2.	Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945		
3.	.....		

**Biểu 2: Số liệu người có công đang tại ngũ**

TT	Đối tượng	Tổng số	Ghi chú
1.	Thương binh		
2.	Bệnh binh		
3.	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		
4.	.....		

